

Số: 427 /XN-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 0442.22



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SÓC TRĂNG
Địa chỉ : Số 16 Nguyễn Chí Thanh, phường 6, Tp. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
Người lấy mẫu : Nguyễn Kinh Luân
Địa điểm lấy mẫu : Xí nghiệp cấp nước TT. Mỹ Tú, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.
Ngày lấy mẫu : 10/08/2022
Tên mẫu : NƯỚC NGẦM ĐẦU NGUỒN (NƯỚC SAU XỬ LÝ)
Lượng mẫu : 1,5L + 500mL
Ngày nhận mẫu : 10/08/2022
Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong chai nhựa 1,5L và chai thủy tinh 500mL, không bổ sung hóa chất cố định.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	<i>Escherichia coli</i> (CFU/100mL)	ISO 9308 - 1:2014 (E) (a)(**)	0	< 1	12/08/2022
2	<i>Coliforms</i> tổng số (CFU/100mL)	ISO 9308 - 1:2014 (E) (a)(**)	0	< 3	12/08/2022
3	Độ đục (NTU)	SMEWW 2130B - 2017	0,18	2	11/08/2022
4	Độ màu (màu sắc) (TCU)	SMEWW 2120C - 2017 (*)	3,02	15	11/08/2022
5	Mùi vị	Cảm quan	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ	11/08/2022
6	pH	TCVN 6492:2011 (*)	7,43	6,0 - 8,5	11/08/2022
7	Clo dư tự do (mg/L)	TCVN 6225-2:2017	0,22	0,2 - 1,0	11/08/2022
8	Arsenic	Phản ứng màu Mercury (II) bromeide (**)	0,0012	0,01	11/08/2022

(a) Phép thử này đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2005.

(**) Phương pháp thử do nhà thầu phụ thực hiện (Viện Y tế Công Cộng TP. HCM).

Nhận xét: Mẫu NƯỚC NGẦM ĐẦU NGUỒN (NƯỚC SAU XỬ LÝ) được xét nghiệm có các chỉ tiêu đạt theo QCVN 01-1:2018/BYT do Bộ Y tế ban hành.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

TRƯỞNG KHOA XN CDHA-TDCN

ThS. QUÁCH VĨNH THUẬN

Sóc Trăng, ngày 25 tháng 8 năm 2022

GIÁM ĐỐC



BS. Nguyễn Đình Thanh Liêm

Số: 428 /XN-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 0443.22



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SÓC TRĂNG
Địa chỉ : Số 16 Nguyễn Chí Thanh, phường 6, Tp. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
Người lấy mẫu : Nguyễn Kinh Luân
Địa điểm lấy mẫu : Nguyễn Văn Mừng, đường 3/2, TT. Mỹ Tú, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.
Ngày lấy mẫu : 10/08/2022
Tên mẫu : NƯỚC NGẦM GIỮA NGUỒN (NƯỚC SAU XỬ LÝ)
Lượng mẫu : 1,5L + 500mL
Ngày nhận mẫu : 10/08/2022
Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong chai nhựa 1,5L và chai thủy tinh 500mL, không bổ sung hóa chất cố định.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	<i>Escherichia coli</i> (CFU/100mL)	ISO 9308 - 1:2014 (E) (a)(**)	0	< 1	12/08/2022
2	<i>Coliforms</i> tổng số (CFU/100mL)	ISO 9308 - 1:2014 (E) (a)(**)	0	< 3	12/08/2022
3	Độ đục (NTU)	SMEWW 2130B - 2017	0,24	2	11/08/2022
4	Độ màu (màu sắc) (TCU)	SMEWW 2120C - 2017 (*)	2,74	15	11/08/2022
5	Mùi vị	Cảm quan	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ	11/08/2022
6	pH	TCVN 6492:2011 (*)	7,39	6,0 - 8,5	11/08/2022
7	Clo dư tự do (mg/L)	TCVN 6225-2:2017	0,25	0,2 - 1,0	11/08/2022
8	Arsenic	Phản ứng màu Mercury (II) bromeide (**)	0,0012	0,01	11/08/2022

(a) Phép thử này đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2005.

(**) Phương pháp thử do nhà thầu phụ thực hiện (Viện Y tế Công Cộng TP. HCM).

Nhận xét: Mẫu NƯỚC NGẦM GIỮA NGUỒN (NƯỚC SAU XỬ LÝ) được xét nghiệm có các chỉ tiêu đạt theo QCVN 01-1:2018/BYT do Bộ Y tế ban hành.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

TRƯỜNG KHOA XN CDHA-TDCN

ThS. QUÁCH VĨNH THUẬN

Sóc Trăng, ngày 25 tháng 8 năm 2022

GIÁM ĐỌC



BS. Nguyễn Đình Thanh Liêm

Số: 429 /XN-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 0444.22



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SÓC TRĂNG

Địa chỉ : Số 16 Nguyễn Chí Thanh, phường 6, Tp. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

Người lấy mẫu : Nguyễn Kinh Luân

Địa điểm lấy mẫu : Ngõ Thanh Hải, Số 27 Huỳnh Văn Triệu, ấp Cầu Đồn, TT. Mỹ Tú, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

Ngày lấy mẫu : 10/08/2022

Tên mẫu : NƯỚC NGẦM CUỐI NGUỒN (NƯỚC SAU XỬ LÝ)

Lượng mẫu : 1,5L + 500mL

Ngày nhận mẫu : 10/08/2022

Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong chai nhựa 1,5L và chai thủy tinh 500mL, không bổ sung hóa chất cố định.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	<i>Escherichia coli</i> (CFU/100mL)	ISO 9308 - 1:2014 (E) (a)(**)	0	< 1	12/08/2022
2	<i>Coliforms</i> tổng số (CFU/100mL)	ISO 9308 - 1:2014 (E) (a)(**)	0	< 3	12/08/2022
3	Độ đục (NTU)	SMEWW 2130B - 2017	0,21	2	11/08/2022
4	Độ màu (màu sắc) (TCU)	SMEWW 2120C - 2017 (*)	2,79	15	11/08/2022
5	Mùi vị	Cảm quan	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ	11/08/2022
6	pH	TCVN 6492:2011 (*)	7,42	6,0 - 8,5	11/08/2022
7	Clo dư tự do (mg/L)	TCVN 6225-2:2017	0,26	0,2 - 1,0	11/08/2022
8	Arsenic	Phản ứng màu Mercury (II) bromeide (**)	0,0012	0,01	11/08/2022

(a) Phép thử này đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2005.

(**) Phương pháp thử do nhà thầu phụ thực hiện (Viện Y tế Công Cộng TP. HCM).

Nhận xét: Mẫu NƯỚC NGẦM CUỐI NGUỒN (NƯỚC SAU XỬ LÝ) được xét nghiệm có các chỉ tiêu đạt theo QCVN 01-1:2018/BYT do Bộ Y tế ban hành.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

TRƯỞNG KHOA XN CDHA-TDCN

ThS. QUÁCH VĨNH THUẬN

Sóc Trăng, ngày 25 tháng 8 năm 2022

GIÁM ĐỐC



BS. Nguyễn Đình Thanh Liêm